

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của
Chính phủ về công tác dân tộc;

Xét Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030 (viết tắt là Chính sách), gồm: Hỗ trợ đối với người truyền dạy; hỗ trợ đối với người học; hỗ trợ đối với thôn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số (viết tắt là người truyền dạy), người học tiếng dân tộc thiểu số (viết tắt là người học) sinh sống trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Các thôn, bản, làng, xóm, tổ dân phố (gọi chung là thôn) trên địa bàn các xã, thị trấn và thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021- 2030 theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Các đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số:

a) Các trường học (gồm: Các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở, trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn các xã, thị trấn và thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định của cấp có thẩm quyền; trường trung học phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang và trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Bắc Giang);

b) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có thôn quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Các cơ quan chủ trì Chính sách cấp tỉnh, cấp huyện:

a) Cơ quan chủ trì Chính sách cấp tỉnh, gồm: Ban Dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo;

b) Cơ quan chủ trì Chính sách cấp huyện, gồm: Phòng Dân tộc/Cơ quan công tác dân tộc huyện.

5. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Chính sách quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Hỗ trợ đối với người truyền dạy

1. Nguyên tắc, nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc của dân tộc mình (mỗi người chỉ được hỗ trợ một lần); mức hỗ trợ 800.000 đồng/người/bộ trang phục. Riêng đối với trang phục nữ dân tộc Dao, mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/bộ trang phục. Trường hợp một người truyền dạy nhiều thứ tiếng dân tộc thiểu số thì cứ mỗi thứ tiếng dân tộc thiểu số người đó truyền dạy được hỗ trợ một bộ trang phục tương ứng, với mức hỗ trợ: 800.000 đồng/bộ trang phục/thứ tiếng dân tộc thiểu số; 5.000.000 đồng/bộ trang phục nữ dân tộc Dao.

b) Hỗ trợ tiền thù lao cho người truyền dạy: Số tiền hỗ trợ cho mỗi người truyền dạy được xác định tương ứng với số buổi truyền dạy thực tế/khoá học mà người truyền dạy đó thực hiện; mức hỗ trợ 300.000 đồng/buổi truyền dạy. Mỗi buổi truyền dạy gồm 5 tiết học; mỗi tiết học 35 phút đối với lớp học mà người học là học sinh bậc tiểu học. Mỗi buổi truyền dạy gồm 4 tiết học; mỗi tiết học 45 phút đối với lớp học mà người học là học sinh bậc trung học cơ sở, trung học phổ thông và lớp học tại cộng đồng (tại thôn).

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với nội dung hỗ trợ tiền cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc: Người truyền dạy có tên trong Biểu phân công nhiệm vụ người truyền dạy kèm theo Quyết định mở lớp học của đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số.

b) Đối với nội dung hỗ trợ tiền thù lao cho người truyền dạy: Người truyền dạy thực hiện truyền dạy theo đúng nội dung chương trình của Tài liệu truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; trường hợp khoá học có nhiều người truyền dạy cùng tham gia truyền dạy thì người truyền

dạy phải thực hiện truyền dạy theo đúng nội dung chương trình bài học được phân công tại Biểu phân công nhiệm vụ người truyền dạy và được đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số nghiệm thu (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ và trình tự thực hiện

a) Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ, gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ người truyền dạy (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

b) Trình tự thực hiện

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định mở lớp học của đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số, người truyền dạy nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với lớp học tiếng dân tộc thiểu số do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức); đến bộ phận văn thư (đối với lớp học tiếng dân tộc thiểu số do trường học tổ chức).

Đối với nội dung hỗ trợ tiền cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc (theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này): Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số tổng hợp danh sách người truyền dạy và gửi văn bản đề nghị hỗ trợ (kèm theo hồ sơ, gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ người truyền dạy; Quyết định mở lớp học và danh sách người truyền dạy) đến Ban Dân tộc. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số có văn bản yêu cầu người truyền dạy hoàn thiện hồ sơ.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hỗ trợ của đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số, Ban Dân tộc thẩm định, duyệt danh sách người truyền dạy đủ điều kiện hỗ trợ, ban hành Quyết định chi trả tiền hỗ trợ cho người truyền dạy theo quy định trong nguồn dự toán đã giao hằng năm; chuyển tiền hỗ trợ cho đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số để đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho người truyền dạy và lập bảng kê danh sách người truyền dạy nhận tiền hỗ trợ (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này) gửi về Ban Dân tộc để theo dõi, quản lý.

Đối với nội dung hỗ trợ tiền thù lao cho người truyền dạy (theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này): Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc khóa học, đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số thực hiện nghiệm thu hoàn thành khóa học (theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này), thẩm định, duyệt danh sách người truyền dạy đủ điều kiện hỗ trợ, ban hành Quyết định chi trả tiền hỗ trợ để thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho người truyền dạy theo quy định trong nguồn dự toán đã giao hằng năm.

Điều 4. Hỗ trợ đối với người học

1. Nguyên tắc và nội dung hỗ trợ

Một người học có thể tham gia nhiều khóa học/nhiều thứ tiếng dân tộc thiểu số và được cấp phát miễn phí 01 bộ tài liệu truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; mỗi người học chỉ được hỗ trợ một lần/01 bộ tài liệu truyền dạy/thứ tiếng dân tộc thiểu số mà người đó theo học.

2. Phương thức hỗ trợ

Trước 10 ngày làm việc, tính đến ngày khai giảng lớp học tiếng dân tộc thiểu số, đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số tổng hợp danh sách người học và gửi văn bản đề nghị hỗ trợ (kèm theo Quyết định mở lớp học tiếng dân tộc thiểu số và danh sách người học) đến Ban Dân tộc.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hỗ trợ của đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số, Ban Dân tộc thực hiện bàn giao tài liệu cho đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số để đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số cấp phát tài liệu cho người học và lập bảng kê danh sách người học nhận tài liệu (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này) gửi về Ban Dân tộc để theo dõi, quản lý.

Điều 5. Hỗ trợ đối với thôn

1. Nguyên tắc, nội dung và mức hỗ trợ

Hỗ trợ tiền cho các thôn để mua sắm bảng viết tiêu chuẩn phục vụ cho việc truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số tại cộng đồng; mức hỗ trợ 2.500.000 đồng/thôn (mỗi thôn chỉ được hỗ trợ một lần).

2. Điều kiện hỗ trợ

- a) Thôn có tên trong Kế hoạch tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Chưa có bảng viết tiêu chuẩn phục vụ cho việc truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số tại cộng đồng.

3. Phương thức hỗ trợ

Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và nguồn dự toán đã giao hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định chi tiền hỗ trợ cho thôn; thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho thôn trước 10 ngày làm việc, tính đến ngày khai giảng lớp học tiếng dân tộc thiểu số.

Điều 6. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách tỉnh

a) Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong các trường học do cấp tỉnh quản lý (gồm: Các trường trung học phổ thông trên địa bàn các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang; trường Phổ thông Dân tộc nội trú các huyện Sơn Động, Lục Ngạn và trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Bắc Giang);

b) Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong cộng đồng (tại thôn) do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lớp học;

c) Hỗ trợ kinh phí cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 3 Nghị quyết này.

2. Ngân sách huyện

a) Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong các trường học do cấp huyện quản lý (gồm: Các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở, trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn các xã, thị trấn và thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021- 2030 theo Quyết định của cấp có thẩm quyền; trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện Lục Nam, Yên Thế);

b) Hỗ trợ kinh phí cho các thôn quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị quyết này để mua sắm bảng viết tiêu chuẩn phục vụ cho việc truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số tại cộng đồng.

3. Nguồn xã hội hóa

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật (gọi chung là nguồn xã hội hóa) cho lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong trường học và cộng đồng. Việc quản lý và sử dụng nguồn xã hội hóa để chi cho hoạt động duy trì lớp học tiếng dân tộc thiểu số do các trường học và thôn tự quyết định đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Trường hợp trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết, nếu tên gọi của thôn, trường học và tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 và khoản 1, khoản 2, Điều 6 Nghị quyết này có sự thay đổi, điều chỉnh do việc chia tách, sáp nhập, thành lập mới thì thực hiện theo tên gọi mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 08 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, thị ủy, thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Thị Hương Thành



Phụ lục

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2024/NQ-HĐND ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị hỗ trợ người truyền dạy
Mẫu số 02	Bảng kê danh sách người truyền dạy nhận tiền hỗ trợ
Mẫu số 03	Bảng kê danh sách người học nhận tài liệu
Mẫu số 04	Biên bản nghiệm thu hoàn thành khóa học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc hỗ trợ người truyền dạy

Kính gửi: ¹

Họ và tên: ² Dân tộc: Nam/nữ:

Ngày, tháng, năm sinh³:

Số CMND/CCCD: ngày cấp⁴:

Địa chỉ/Đơn vị công tác:

Là người truyền dạy tại lớp học tiếng dân tộc thiểu số⁵

do⁶ tổ chức tại địa
điểm: theo Quyết định số /QĐ-.... ngày / /202...
của về việc mở lớp học tiếng dân tộc thiểu số⁵

Thời gian khoá học: từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../20.....

Căn cứ Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày/...../2024 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030. Tôi làm đơn này đề nghị hỗ trợ cho tôi nội dung sau:

1. Hỗ trợ tiền cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc⁷; số tiền: đồng (mỗi người truyền dạy chỉ được hỗ trợ một lần, nếu đã được hỗ trợ thì không ghi nội dung này).

2. Hỗ trợ tiền thù lao cho tôi theo số buổi truyền dạy thực tế/khoá học mà tôi đã thực hiện truyền dạy và được nghiệm thu theo quy định.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ Ghi tên đơn vị tổ chức lớp học (tên trường học hoặc Ủy ban nhân dân xã...).

² Viết đầy đủ họ và tên bằng chữ in hoa.

³ Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo ký tự: xx/xx/xxxx (VD: 01/01/1956).

⁴ Ghi đầy đủ ngày tháng năm theo ký tự: xx/xx/xxxx (VD: 01/01/2021).

⁵ Ghi tên lớp học tiếng dân tộc thiểu số (tiếng Tày, Nùng, Dao...).

⁶ Ghi tên đơn vị tổ chức lớp học (tên trường học hoặc Ủy ban nhân dân xã...).

⁷ Ghi tên dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Hoa, Sán Chay (Cao lan, Sán Chỉ).

(Đơn vị tổ chức lớp học) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢNG KÊ
DANH SÁCH NGƯỜI TRUYỀN DẠY NHẬN TIỀN HỖ TRỢ
Số:/BKNT

(Ghi chú: Mỗi lớp học tiếng dân tộc thiểu số lập thành một Bảng kê riêng)

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-.... ngày/202... của về việc mở lớp học tiếng dân tộc thiểu số (ghi tên lớp học)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại:, đơn vị tổ chức lớp học..... (ghi tên trường học hoặc UBND cấp xã tổ chức lớp học)..... tiến hành chi trả tiền hỗ trợ cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc, như sau:

- Tên lớp học tiếng dân tộc thiểu số:.....
- Địa điểm tổ chức lớp học:
- Thời gian diễn ra khoá học:
Bắt đầu từ ngày/...../202.....; Kết thúc ngày/...../202.....
- Danh sách người truyền dạy nhận tiền hỗ trợ:

TT	Họ và tên người truyền dạy	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Số tiền (1000 đồng)	Ký nhận	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Tổng số						

Người chi trả tiền hỗ trợ
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm
Đại diện đơn vị tổ chức lớp học
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Đơn vị tổ chức lớp học) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢNG KÊ
DANH SÁCH NGƯỜI HỌC NHẬN TÀI LIỆU

Số:/BKTL

(Ghi chú: Mỗi lớp học tiếng dân tộc thiểu số lập thành một Bảng kê riêng)

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-.... ngày / /202... của về việc mở lớp học tiếng dân tộc thiểu số (ghi tên lớp học)

Hôm nay, ngày..... tháng.....năm....., tại:
....., đơn vị tổ chức lớp học (ghi tên trường học hoặc UBND cấp xã tổ chức lớp học).....
tiến hành cấp phát tài liệu cho người học như sau:

1. Tên lớp học tiếng dân tộc thiểu số:.....
2. Địa điểm tổ chức lớp học:
3. Thời gian diễn ra khoá học:
Bắt đầu từ ngày/...../202.....; Kết thúc ngày/...../202.....
4. Tài liệu tiếng dân tộc thiểu số:
5. Danh sách người học nhận tài liệu:

TT	Họ và tên người học	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Địa chỉ/ Đơn vị công tác	Số lượng (bộ)	Ký nhận	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Tổng số						

Người cấp phát tài liệu
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm
Đại diện đơn vị tổ chức lớp học
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH KHOÁ HỌC

Số:/BBNT

(Ghi chú: Mỗi lớp học tiếng dân tộc thiểu số lập thành một Biên bản riêng)

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2030;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-.... ngày / /202... của về việc mở lớp học tiếng dân tộc thiểu số (ghi tên lớp học)

Căn cứ kết quả thực tế khoá học đã hoàn thành;

Căn cứ

Căn cứ

Hôm nay, vào hồi..... giờ ... phút, ngày..... tháng.....năm....., tại chúng tôi, gồm:

I. Thành phần tham gia nghiệm thu

1. Đơn vị tổ chức lớp học (ghi tên trường học hoặc UBND cấp xã tổ chức lớp học):.....

- Ông (bà): Chức vụ:

- Ông (bà): Chức vụ:

2. Người truyền dạy (trường hợp có nhiều người truyền dạy cùng tham gia thực hiện truyền dạy thì ghi cụ thể tên của từng người)

- Ông (bà):

- Ông (bà):

II. Nội dung nghiệm thu

Đã tiến hành nghiệm thu khối lượng hoàn thành khoá học, cụ thể:

1. Tên lớp học tiếng dân tộc thiểu số:.....

2. Địa điểm tổ chức lớp học:

3. Thời gian khoá học: từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202.....

4. Nghiệm thu khối lượng hoàn thành:

4.1 Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu (liệt kê đầy đủ các tài liệu liên quan đến lớp học/khoá học): Nội quy lớp học; Sổ ghi đầu bài và các tài liệu liên quan khác.....

.....

 4.2 Kết quả nghiệm thu:

Những người truyền dạy có tên dưới đây đã thực hiện truyền dạy theo đúng nội dung chương trình của Tài liệu truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt/theo đúng nội dung chương trình bài học được phân công tại Biểu phân công nhiệm vụ người truyền dạy:

TT	Họ và tên người truyền dạy	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Địa chỉ/ Đơn vị công tác	Số buổi truyền dạy thực tế	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Tổng số					

III. Kết luận

1. Đồng ý/không đồng ý nghiệm thu:
2. Ý kiến khác (nếu có):
-
-

Biên bản lập xong hồi.....giờ..... cùng ngày, được lập thành bản, đã đọc lại cho mọi người nghe, nhất trí, ký tên./.

Người truyền dạy
 (Ký, ghi rõ họ tên của từng người)

Đại diện đơn vị tổ chức lớp học
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)